

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TIÊN LÃNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PA-UBND

Tiên Lãng, ngày tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Tiên Lãng

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026; Công văn số 2739/SNV-XDCQ&CTTN ngày 27/5/2026 của Sở Nội vụ thành phố về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố;

- Thông báo kết luận số 108-TB/ĐU ngày 22/5/2026 thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy tại kỳ họp ngày 22/5/2026; Thông báo số 112-TB/ĐU ngày 27/5/2026 về thông báo ý kiến của Ban chấp hành Đảng bộ xã tại kỳ họp ngày 27/5/2026.

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 28/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tiên Lãng về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Tiên Lãng năm 2026;

II. THỰC TRẠNG THÔN

2.1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 37 thôn

b) Quy mô thôn, tổ dân phố:

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 09 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 28 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 13 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 08 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 07 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công có diện tích 13.107m², các hạng mục chính gồm, khu làm việc cán bộ, nhân viên, phòng tiếp khách. Các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà gồm: Sân, tường rào, phòng họp, phòng âm thanh, vườn hoa.

Xã có 01 nhà thi đấu đa năng có chức năng là nhà thi đấu, luyện tập thể thao tổng hợp với sức chứa trên 700 chỗ ngồi, tổng diện tích sử dụng 7.467m² bao gồm sân thể thao tổng hợp, khán đài, khu vực dành cho vận động viên, khán giả.

Trên địa bàn xã hiện có 1 sân vận động với tổng diện tích 11.184m², với sức chứa 15.000 khán giả đưa sử dụng năm 2005. Sân vận động cơ bản đáp ứng nhu cầu tổ chức các sự kiện, giải thi đấu thể thao của xã. Ngoài ra tại các thôn có 12 sân vận động tổng diện tích 32.743m².

Cơ sở vật chất văn hóa, thể thao của thôn trên địa bàn xã có 32/37 thôn có nhà văn hóa. Nhà văn hóa được trang bị các cơ sở vật chất cơ bản như phong rèm, âm thanh, loa máy, bảng tin, bàn ghế... phục vụ nhu cầu sinh hoạt hội họp, hoạt động thể dục thể thao của nhân dân.

Trên địa bàn xã có 15 đình (trong đó có 01 Đình Cựu Đôi là di tích lịch sử cấp Quốc gia cùng với Ngũ linh từ - huyện Tiên Lãng cũ là di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia), 27 chùa, 02 nhóm Tin lành, 01 Nhà thờ họ đạo, 03 đền (có 01 đền Hà Đới là di tích lịch sử cấp Quốc gia cùng với Ngũ linh từ - huyện Tiên Lãng cũ là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia), 10 miếu; 06 nghĩa trang liệt sĩ và 15 nghĩa trang nhân dân.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2.2. Số lượng các tổ chức tại thôn

- Các tổ chức tại thôn gồm có: 37 chi bộ, 37 Ban công tác Mặt trận, 37 Chi hội Cựu Chiến binh, 37 Chi hội Phụ nữ, 37 Chi đoàn thanh niên, 37 Ban Thanh tra nhân dân, 37 Chi hội Nông dân, 37 Chi hội Người cao tuổi.

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Thôn có 01 Chi bộ: 37 thôn.

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: Không có.

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn được thực hiện theo quy định.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số 107 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh:

+ Bí thư Chi bộ: 37

+ Trưởng thôn: 35 (trong đó có 02 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn)

+ Trưởng Ban công tác mặt trận: 35 (trong đó có 02 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận).

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 0

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 03 người

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 29 người

+ Trên 60 tuổi (trong đó trên 70 tuổi): 75 người, trong đó có 25 người trên 70 tuổi.

- Chia theo trình độ đào tạo:

+ Trên đại học: 0

+ Đại học: 02

+ Cao đẳng: 0

+ Trung cấp: 11

+ Phổ thông: 63

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ

Tổng số 211 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: Phó Trưởng thôn: 36 người; Cộng tác viên dân số 34 người; Chi hội cựu chiến binh: 37 người; chi hội phụ nữ: 33 người; Bí thư chi đoàn thanh niên: 34 người; chi hội nông dân: 33 người; Nhân viên y tế thôn: 15 người.

- Chia theo độ tuổi:
 - Dưới 40 tuổi: 37 người
 - Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 11 người
 - Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 48 người
 - Trên 60 tuổi (trong đó trên 70 tuổi): 115 người (trong đó có 22 người trên 70 tuổi).
- Chia theo trình độ đào tạo:
 - + Trên đại học: 0
 - + Đại học: 20
 - + Cao đẳng: 15
 - + Trung cấp: 01
 - + Phổ thông: 121

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)

Tổng số 167 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: Dân quân tự vệ và an ninh cơ sở

- Dân quân tự vệ: 56 người
- An ninh cơ sở: có 37 tổ với 111 người

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN (TỔ DÂN PHỐ)

4.1. Phương án sắp xếp:

Trên địa bàn xã Tiên Lãng hiện có 37 thôn, dự kiến năm 2026 thực hiện sắp xếp 32 thôn.

Trong đó: 13 thôn có quy mô số hộ gia đình đạt dưới 50% tiêu chuẩn; 08 thôn có quy mô số hộ gia đình đạt từ 50% đến dưới 70% tiêu chuẩn; 07 thôn có quy mô số hộ gia đình đạt từ 70% đến dưới 100% tiêu chuẩn; 09 thôn có quy mô số hộ gia đình đạt trên 100% tiêu chuẩn.

Sau sắp xếp giảm 21 thôn, tổng số thôn trên địa bàn xã còn 16 thôn, cụ thể như sau:

4.1.1. Sắp xếp, tổ chức lại thôn Rỗ và các hộ từ cầu Tây đến cầu Ấn mới thuộc các thôn: An Tử 1, An Tử 2, An Tử 3, An Dụ 1, An Dụ 2 và 1 phần của thôn Đoàn Kết (Nghịên cũ)+ khu đấu giá đất Đồng Tam thuộc An Tử 1, An Tử 2 để thành lập thôn **Thanh Khê.** Sau sắp xếp, thôn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thanh Khê

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Thanh Khê

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Tiên Tiên; phía Tây giáp sông Thái Bình, phía Bắc giáp sông Mới, phía Nam giáp thôn An Tử.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Thanh Khê:

+ Số hộ gia đình: 552 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.577 người, trong đó có 43 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 146,8 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 2 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 đình làng; 02 chùa, 01 miếu.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn và khu dân cư nhỏ lẻ trên đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ, liền kề nhau, có tập quán, truyền thống tương đồng nhau và sau sắp xếp mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 02 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận, 01 Trưởng thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn thiếu 01 người do Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 01 Phó Trưởng thôn; 01 công tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh; Chi hội trưởng phụ nữ (công tác viên dân số kiêm nhiệm); 01 Chi hội trưởng nông dân; 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, không dôi dư, thiếu 01 chức danh.

4.1.2. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 1 phân thôn Đoàn Kết (thôn Ân và thôn Vòng cũ), thôn Chàm, thôn Giáo, các hộ từ cầu Tây đến cầu Chàm và các hộ khu Đồng La thuộc Ninh Duy 1, Ninh Duy 2, Ninh Duy 3 để thành lập 01 thôn **Tiên Tiến. Sau sắp xếp thôn Tiên Tiến đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Tiên Tiến

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Tiên Tiến

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Quyết Tiến, phía Tây giáp thôn Thanh Khê, phía Bắc giáp thôn sông Văn Úc, phía Nam giáp thôn Ninh Duy.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Tiên Tiến:

+ Số hộ gia đình: 694 hộ

+ Số nhân khẩu: 2511 người, trong đó: 60 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 1274,8 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 04 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 đình làng; 01 nhà thờ họ đạo, 01 điểm tin lành.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn và khu dân cư nhỏ lẻ trên đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình, liền kề nhau, có tập quán, truyền thống tương đồng nhau và sau sắp xếp mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 03 bí thư chi bộ (trong đó 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận), 03 Trưởng thôn; 02 Trưởng Ban công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, đôi dư 02 Bí thư chi bộ, 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 18 người, gồm: 03 Phó Trưởng thôn; 02 cộng tác viên dân số; 03 nhân viên y tế thôn; 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng phụ nữ; 03 Chi hội trưởng nông dân; 03 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, 11 người, trong đó: 02 Phó Trưởng thôn; 01 cộng tác viên dân số; 02 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 0 Chi hội trưởng phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.3. Thực hiện sáp nhập thôn Ngân Cầu với thôn Phú Cơ để thành lập thôn Cộng Hòa.
Sau sắp xếp thôn Cộng Hòa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Cộng Hòa

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Cộng Hòa

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Trung Lãng Đông, Trung Lãng Tây, Quyết Tiến; phía Tây giáp thôn Ninh Duy, thôn Ngọc Hà, thôn Tiên Thanh, phía Bắc giáp thôn Quyết Tiến, Tiên Tiến, phía Nam giáp thôn Phú Khê, thôn Cựu Đồi.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Cộng Hòa:

+ Số hộ gia đình: 770 hộ

+ Số nhân khẩu: 2560 người, trong đó: 94 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 153 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 sân vận động, khu vui chơi; 01 đình làng; 02 chùa, 02 miếu.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Thôn Ngân Cầu có quy mô dân số dưới 400 hộ gia đình và liền kề với thôn Phú Cơ, Do vậy, sáp nhập thôn Ngân Cầu và thôn Phú Cơ mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 10 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn; 01 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn (kiêm nhiệm); 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn; 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng nông dân.

4.1.4. Thực hiện sáp nhập thôn Cổ Duy, thôn La Cầu và thôn Tam Cường để thành lập thôn Quyết Tiến. Sau sáp nhập thôn Quyết Tiến đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Quyết Tiến

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Quyết Tiến

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn sông Văn Úc; phía Tây giáp thôn Ninh Duy, phía Bắc giáp sông Văn Úc, phía Nam giáp thôn Cộng Hòa.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Quyết Tiến:

+ Số hộ gia đình: 720 hộ

+ Số nhân khẩu: 2424 người, trong đó: 73 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 265,65 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 05 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 04 đình làng; 05 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Thôn Cổ Duy và thôn La Cầu có quy mô dân số dưới 400 hộ gia đình, 2 thôn này liền kề với thôn Tam Cường, Do vậy, sáp nhập thôn Cổ Duy, thôn La Cầu với thôn Tam Cường mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

- Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn; 02 cộng tác viên dân số; 02 nhân viên y tế thôn; 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 0 Chi hội trưởng Hội phụ nữ (kiêm nhiệm); 02 Chi hội trưởng nông dân; 03 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 07 người, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn; 01 cộng tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng nông dân; 02 Bí thư Đoàn thanh niên (bố trí sang làm 01 người Chi hội trưởng Hội Phụ nữ).

4.1.5. Thực hiện sáp nhập thôn Kim Đới 1, thôn Kim Đới 2 và thôn Kim Đới 3 để thành lập thôn **Kim Đới. Sau sắp xếp thôn Kim Đới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Kim Đới

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Kim Đới

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Ngọc Hà; phía Tây giáp sông Đò Cầu, phía Bắc giáp thôn An Cường, phía Nam giáp thôn Tiên Thanh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Kim Đới:

+ Số hộ gia đình: 894 hộ

+ Số nhân khẩu: 3210 người, trong đó: 90 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 314 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 03 nhà văn hóa; 01 chùa, 01 đền, 01 miếu.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Thôn Kim Đới 1, thôn Kim Đới 2 và thôn Kim Đới 3 đều có quy mô dân số dưới 400 hộ gia đình, 03 thôn này liền kề nhau và trước đây là 01 thôn Kim Đới, sau đó tách ra thành 03 thôn như hiện nay. Do vậy, sáp nhập thôn Kim Đới 1, thôn Kim Đới 2 và thôn Kim Đới 3 mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban công tác mặt trận, (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 18 người, gồm: 03 Phó Trưởng thôn; 03 cộng tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 02 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 03 Chi hội trưởng nông dân; 03 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 11 người, trong đó: 02 Phó Trưởng thôn; 02 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.6. Thực hiện sáp nhập thôn Ngọc Động và Hà Đới thành lập thôn Ngọc Hà.
Sau sắp xếp thôn Ngọc Hà đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Ngọc Hà

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Ngọc Hà

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Ninh Duy; phía Tây giáp thôn Kim Đới, phía Bắc giáp thôn Ninh Duy, phía Nam giáp xã Tân Minh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Ngọc Hà:

+ Số hộ gia đình: 521 hộ

+ Số nhân khẩu: 1764 người, trong đó: 50 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 158,97 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 đình làng; 02 chùa, 01 miếu, 01 Đền .

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Thôn Ngọc Động và Hà Đới đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình, có vị trí liền kề nhau. Trước đây là 01 thôn Ngọc Hà, sau đó tách ra thành 02 thôn như hiện nay. Do vậy, sau sáp nhập mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời

tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn; 02 công tác viên dân số; 02 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 02 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 07 người, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn; 01 công tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 01 Chi hội trưởng nông dân; 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.7. Thực hiện sáp nhập các thôn Kim Quan, Kinh Tế Mới, Xóm 6, Lai Phương và Đồng Cống thành lập thôn **Tiên Thanh. Sau sắp xếp thôn Tiên Thanh đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Tiên Thanh

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Tiên Thanh

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp xã Tân Minh; phía Tây giáp sông Thái Bình, phía Bắc giáp thôn Kim Đới, phía Nam giáp xã Tân Minh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Tiên Thanh:

+ Số hộ gia đình: 541 hộ

+ Số nhân khẩu: 1768 người, trong đó: 53 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 157,04 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 05 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 03 đình, 01 miếu.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 5 thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình, có đường giao thông thuận tiện nối liền giữa 5 thôn trên với nhau. Sau sáp nhập 5 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 05 Bí thư Chi bộ; 04 Trưởng thôn; 05 Trưởng ban công tác mặt trận, (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 11 người, trong đó: 04 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn; 04 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 31 người, gồm: 05 Phó Trưởng thôn; 05 cộng tác viên dân số; 02 nhân viên y tế thôn; 05 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 04 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 05 Chi hội trưởng nông dân; 05 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 24 người, trong đó: 04 Phó Trưởng thôn; 04 cộng tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 04 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 03 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 04 Chi hội trưởng nông dân; 04 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.8. Thực hiện sáp nhập các thôn Ninh Duy 1, Ninh Duy 2 và Ninh Duy 3 thành lập thôn **Ninh Duy. Sau sáp nhập thôn Ninh Duy đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Ninh Duy

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Ninh Duy

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Tiên Tiến; phía Tây giáp thôn Ngọc Hà, phía Bắc giáp thôn An Cường, phía Nam giáp thôn Tiên Thanh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Ninh Duy:

+ Số hộ gia đình: 800 hộ

+ Số nhân khẩu: 2591 người, trong đó: 64 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 198 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 03 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 đình, 02 chùa, 01 miếu.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Sắp xếp 3 thôn Ninh Duy 1, Ninh Duy 2 và Ninh Duy 3 đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình; trước đây là 01 thôn Ninh Duy, sau đó tách ra thành 03 thôn như hiện nay. Do vậy, sau sáp nhập mới đảm

bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận (01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 05 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 18 người, gồm: 03 Phó Trưởng thôn; 03 cộng tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 03 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 03 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 11 người, trong đó: 02 Phó Trưởng thôn; 02 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 02 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.9. Thực hiện sáp nhập các thôn An Dụ 1, thôn An Dụ 2 và thôn Cương Nha thành lập thôn An Cương. Sau sắp xếp thôn An Cương đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: An Cương

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: An Cương

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Ngọc Hà, thôn Ninh Duy, thôn An Tử; phía Tây giáp sông Thái Bình, phía Bắc giáp thôn Thanh Khê, phía Nam giáp thôn Kim Đới.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn An Cương:

+ Số hộ gia đình: 609 hộ

+ Số nhân khẩu: 2089 người, trong đó: 67 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 188,89 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 03 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 đình làng; 02 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Sáp nhập các thôn An Dụ 1, thôn An Dụ 2 và thôn Cương Nha đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình; trước đây là 01 thôn Trang An Cương, sau đó tách ra thành 03 thôn như hiện nay. Do vậy, sau sáp nhập mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 17 người, gồm: 03 Phó Trưởng thôn; 02 công tác viên dân số; 02 nhân viên y tế thôn; 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 03 Chi hội trưởng nông dân; 03 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 10 người, trong đó: 02 Phó Trưởng thôn; 01 công tác viên dân số; 01 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 0 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.10. Thực hiện sáp nhập các thôn An Tử 1, thôn An Tử 2, thôn An Tử 3 và thôn An Tử 4 thành lập thôn An Tử. Sau sắp xếp thôn An Tử đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: An Tử

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: An Tử

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Cộng Hòa; phía Tây giáp thôn An Cương, phía Bắc giáp thôn Thanh Khê, phía Nam giáp thôn Ninh Duyệt.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn An Tử:

+ Số hộ gia đình: 641 hộ

- + Số nhân khẩu: 2153 người, trong đó: 90 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn: 217,34 ha
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 04 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 đình làng; 03 chùa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Sắp xếp 4 thôn An Từ 1, thôn An Từ 2, thôn An Từ 3 và thôn An Từ 4 đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình, trước đây là 01 thôn An Từ, sau đó tách ra thành 04 thôn như hiện nay. Do vậy, sau sáp nhập mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
 - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 11 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn (01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn); 04 Trưởng ban công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
 - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 08 người, trong đó: 03 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:
 - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 23 người, gồm: 04 Phó Trưởng thôn; 04 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn (4 cộng tác viên dân số kiêm nhiệm); 04 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 03 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 04 Chi hội trưởng nông dân; 04 Bí thư Đoàn thanh niên.
 - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 16 người, trong đó: 03 Phó Trưởng thôn; 03 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn (4 cộng tác viên dân số kiêm nhiệm); 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 02 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 03 Chi hội trưởng nông dân; 03 Bí thư Đoàn thanh niên.

4.1.11. Thực hiện sáp nhập thôn 7, thôn 8 và thôn Phú Khê thành lập thôn **Phú Khê.**
Sau sắp xếp thôn Phú Khê đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Phú Khê
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: Phú Khê

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Cựu Đồi; phía Tây giáp thôn Tiên Thanh, phía Bắc giáp thôn Cộng Hòa, phía Nam giáp Phác Xuyên (xã Tân Minh).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Phú Khê:

+ Số hộ gia đình: 1176 hộ

+ Số nhân khẩu: 4013 người, trong đó: 240 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 184,34 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 2 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi; 01 đình làng; 01 chùa, 01 miếu.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Sắp xếp 2 thôn 7, thôn 8 đều có quy mô số hộ gia đình dưới 400 hộ gia đình với thôn Phú Khê; trước đây là 01 thôn Phú Khê, sau đó tách ra thành 03 thôn như hiện nay. Do vậy, sau sáp nhập mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có không gian dân cư liên thông, điều kiện tự nhiên và sinh hoạt cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất tổ chức quản lý và phát triển hạ tầng đồng bộ.

Việc sáp nhập nhằm hình thành đơn vị thôn có quy mô dân cư hợp lý hơn, khắc phục tình trạng phân tán, tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ; 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, còn dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ; 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 13 người, gồm: 03 Phó Trưởng thôn; 03 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn; 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 01 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 02 Chi hội trưởng nông dân; 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 02 Phó Trưởng thôn; 02 cộng tác viên dân số; 0 nhân viên y tế thôn; 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh; 0 Chi hội trưởng Hội phụ nữ; 01 Chi hội trưởng nông dân; 01 Bí thư Đoàn thanh niên (bố trí sang các chức danh chưa có người đảm nhận ở thôn).

4.2. Giữ ổn định 05 thôn, gồm:

4.2.1 Thôn Cựu Đồi

- Số hộ gia đình: 751 hộ

- Số nhân khẩu: 2754 người
 - Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 240 đảng viên
 - Diện tích tự nhiên: 70,63 ha
 - Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 03 người gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận.
 - Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người.
- Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Quy mô dân số hộ gia đình lớn hơn mức quy định.

4.2.2 Thôn Trung Lăng Tây

- Số hộ gia đình: 1110 hộ
 - Số nhân khẩu: 3751 người
 - Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 56 đảng viên
 - Diện tích tự nhiên: 112,24 ha
 - Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 03 người gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận.
 - Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 04 người.
- Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Quy mô dân số hộ gia đình lớn hơn mức quy định.

4.2.3 Thôn Trung Lăng Đông

- Số hộ gia đình: 793 hộ
 - Số nhân khẩu: 2872 người
 - Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 72 đảng viên
 - Diện tích tự nhiên: 98,46 ha
 - Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 03 người gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận.
 - Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người.
- Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Quy mô dân số hộ gia đình lớn hơn mức quy định.

4.2.4 Thôn Triều Đông

- Số hộ gia đình: 789 hộ
- Số nhân khẩu: 2598 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 38 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 121,86 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 03 người gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận.

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Quy mô dân số hộ gia đình lớn hơn mức quy định.

4.2.5 Thôn Đông Cầu

- Số hộ gia đình: 718 hộ

- Số nhân khẩu: 2136 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 41 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 124,07 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 03 người gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận.

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Quy mô dân số hộ gia đình lớn hơn mức quy định.

(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo).

4.3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các thôn, tổ dân phố giữ ổn định)

Tổng số: 16 thôn, trong đó:

- 16 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- Không thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nêu tại Mục II Đề án này, UBND cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 39 nhà văn hóa
- Tổng số dự kiến sử dụng 39 nhà văn hóa
- Tổng số dôi dư:

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 27
- Tổng số dự kiến sử dụng 27
- Tổng số dôi dư: Không

2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 39 nhà văn hóa và 27 khu thể thao.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: Không

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Thành phố sớm có hướng dẫn, quy trình, hồ sơ để giải quyết chế độ đối với cán bộ không chuyên trách ở thôn bị ảnh hưởng sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn để xã thực hiện giải quyết chế độ đảm bảo kịp thời.

2. Tỷ lệ cán bộ thôn hầu hết là người quá tuổi lao động, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, thành phố xem xét tăng mức phụ cấp hằng tháng để thu hút nhân lực là người trong độ tuổi lao động, có trình độ chuyên môn, công nghệ thông tin để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ, đặc biệt khi thực hiện chính quyền hai cấp.

3. Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố có chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động trực tiếp ở thôn không tiếp tục tham gia công tác.

4. Đề nghị thành phố kiến nghị với Trung ương có hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, trình độ, độ tuổi đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Tiên Lãng, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các thành viên BCH của Đảng ủy;
- Các CQ thuộc Đảng ủy;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các CQCM; TT PVHCC; TT DVSN;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Giang

